

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/HSPT
Ngày 05 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Hùng
Ông Bùi Anh Tuấn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt, cán bộ Tòa án
nhA dA tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhA dA tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Lâm
Văn Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhA dA tỉnh Bạc Liêu xét xử
phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2017/HSPT ngày 18 tháng 7
năm 2017 đối với bị cáo Bùi Văn H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án
hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhA
dA thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo: **Bùi Văn H**, sinh năm 1980 tại thị xã G, tỉnh Bạc
Liêu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; chỗ
ở: Ấp N, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn
hóa: 02/12; cha là Bùi Văn H (Hưởng) và mẹ là Nguyễn Thị T; từ năm 2008
chung sống như vợ chồng với Trần Thị Kim T và có 02 người con, lớn nhất sinh
năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt truy nã ngày
21 tháng 10 năm 2016 và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay, (có mặt).

Người bị hại không kháng cáo: Anh Nguyễn Hoàng A (tên gọi khác: Cu
Mập), sinh năm 1983. Trú tại: Ấp G, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo,
không liên quan đến kháng cáo, Tòa án không triệu tập:

Ông Phan Văn D, sinh năm 1965, trú tại: Ấp X, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc
Liêu.

Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1989, trú tại: Ấp 3, xã V, thành phố M, tỉnh
Cà Mau.

NHẬN THẤY:

Theo Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã G và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bùi Văn H và người bị hại là anh Nguyễn Hoàng A có mâu thuẫn trước nên vào khoảng 01 giờ ngày 08 tháng 3 năm 2007, bị cáo cùng với các đối tượng Phan Văn D, Huỳnh Văn M đến nhà ông Hồ Văn N tại ấp X, xã T, huyện G (nay là thị xã G), tỉnh Bạc Liêu tìm anh A để đánh trả thù. Khi đến nhà ông N, bị cáo kêu ông N mở cửa rồi xông vào dùng dây thắt lưng đánh vào người anh A nhiều cái, anh A bỏ chạy ra đến cửa trước thì D và M dùng khúc cây và đá 4x6 đánh vào người anh A làm anh A té ngã xuống đất. Anh A tiếp tục bò ra mé sông thì bị cáo cùng với D và M rượt theo cùng đánh anh A cho đến bất tỉnh rồi bỏ đi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 75/TgT ngày 28 tháng 3 năm 2007 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận Nguyễn Hoàng A, có thương tích với tỷ lệ như sau: Một sẹo ở đầu cung mày trái, 01 sẹo ở môi dưới bên trái ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ 13%; Một sẹo ở đỉnh đầu, một sẹo ở đỉnh trán, một sẹo ở cẳng tay trái, một sẹo ở hông trái. Tỷ lệ 04%. Sức khỏe bị giảm do thương tích là 16%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 21 tháng 10 năm 2016.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 16/6/2017, bị cáo kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là phù hợp, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp chứng cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng bị cáo không phải là người rủ các đối tượng Phan Văn D, Huỳnh Văn M đánh người bị hại, nhưng lời khai nhận

của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai những người liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu có lưu trong hồ sơ như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo và anh Nguyễn Hoàng A có mâu thuẫn trước, nên vào khoảng 01 giờ ngày 08 tháng 3 năm 2007, bị cáo cùng với các đối tượng Phan Văn D, Huỳnh Văn M đến nhà ông Hồ Văn N tại ấp X, xã T, huyện G (nay là thị xã G), tỉnh Bạc Liêu tìm anh A để đánh trả thù. Khi đến nhà ông N, bị cáo kêu ông N mở cửa rồi xông vào dùng dây thắt lưng đánh vào người anh A nhiều cái, anh A bỏ chạy ra đến cửa trước thì D và M dùng khúc cây và đá 4x6 đánh vào người anh A làm anh A té ngã xuống đất. Anh A tiếp tục bò ra mé sông thì bị cáo cùng với D và M rượt theo cùng đánh anh A cho đến bất tỉnh rồi bỏ đi.

Hành vi dùng dây thắt lưng có gắn đầu bằng kim loại đánh vào người bị hại do bị cáo và các đối tượng Phan Văn D, Huỳnh Văn M thực hiện nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích được quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự. Tuy thương tích của người bị hại qua giám định chỉ 16% nhưng bị cáo dùng dây thắt lưng có một phần đầu bằng kim loại cũng như các đối tượng D và M dùng đoạn cây và đá 4x6 thực hiện hành vi phạm tội là dùng hung khí nguy hiểm, nên Bản án sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm. Theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, án sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là phù hợp, đúng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng như có khắc phục một phần thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không cung cấp được căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới so với án sơ thẩm nên không có căn cứ giảm án cho bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với các đối tượng Phan Văn D, Huỳnh Văn M và vật chứng của vụ án đã được quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2007/HSST ngày 12/9/2007 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu nên không xem xét giải quyết trong vụ án này là phù hợp.

Án phí phúc thẩm bị cáo Bùi Văn H không phải chịu, do bị cáo là đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 21/10/2016.

4. Về án phí: Áp dụng đ khoản 1 Điều 12 ; điểm b, đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (2 bản), VKSND thị xã G (1 bản);
 - Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
 - TAND thị xã G (2 bản);
 - CQĐT thị xã G (1 bản);
 - Chi cục THADS thị xã G (1 bản)
- (để thi hành);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Người bị hại (1 bản);
 - Người liên quan (02 bản);
 - Lưu.

(Đã ký)

Cao Văn Tám

